

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: **193/2025/HS-ST**

Ngày: 27/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Toàn - Nghề nghiệp: Giáo viên hưu trí.

2. Ông Đặng Thanh Tấn - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 200/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn P1ên toà sơ thẩm số 325/2025/HSST-QĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Thông báo số 52/2025/TB-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025, đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN DUY K (Tên gọi khác: Cu đỏ) - Sinh ngày 19/11/2007, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố 7, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động biển; Cha: Nguyễn Duy H, sinh năm 1980; Mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1983; Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/3/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Thuận khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ TRẦN NGUYỄN TRỌNG T - Sinh ngày 09/01/2007, tại tỉnh Bình Thuận; Giới Th: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Xuân Phú, xã Phong Nẫm, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Cha: Trần Văn T2, sinh năm 1982; Mẹ: Nguyễn Thị Ngọc T3, sinh năm 1987; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/3/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Thuận khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận trong vụ án trên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ LÊ THÀNH P (Tên gọi khác: Pháp) - Sinh ngày 12/3/2008, tại tỉnh Bình Thuận; Giới Th: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố 7, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Lê Văn T4, sinh năm 1982; Mẹ: Trần Thị T5, sinh năm 1983; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự và nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/ ĐỖ TUẤN P1 (Tên gọi khác: Bụi đời) - Sinh ngày 05/02/2007, tại tỉnh Bình Thuận; Giới Th: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố 4, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1987; Mẹ: Đỗ Thị Kim A1, sinh năm 1989; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị can là con lớn nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự và nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5/ NGUYỄN QUỐC A (Tên gọi khác: Nhái) - Sinh ngày 10/6/2006, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố 2, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Huy H1, sinh năm 1988; Mẹ: Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1988; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/7/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 158/2024/HS-ST; Ngày 15/8/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 166/2024/HS-ST; Ngày 25/9/2024, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định tổng hợp hình phạt,

buộc Nguyễn Quốc A phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm 03 tháng tù; Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Sông Cái - Bộ Công an và được trích xuất về Phân trại tạm giam khu vực Phan Thiết Công an tỉnh Bình Thuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy K và bị cáo Trần Nguyễn Trọng T:** Ông Nguyễn Văn T1 - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lê Thành P và bị cáo Đỗ Tuấn P1:** Bà Nguyễn Thị Kiều C - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận.

- **Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Duy K:** Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1980; Là cha ruột của bị cáo K; Địa chỉ: Khu phố 7, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

- **Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Thành P:** Bà Trần Thị T5, sinh năm 1983; Là mẹ ruột của bị cáo P; Địa chỉ: Khu phố 7, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

- **Bị hại:** Anh Hoàng Nguyễn Đăng K1 - Sinh ngày 21/02/2006 (có mặt);
Địa chỉ: Khu phố 4, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/8/2024, Nguyễn Duy K và Lê Thành P đang ngồi uống nước mía tại phường Xuân An, thành phố Phan Thiết thì K và Hoàng Nguyễn Đăng K1 (sinh ngày 21/02/2006, trú tại khu phố 4, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết) nhắn tin cãi nhau trên nhóm Facebook có tên “7h30 sân Khánh Dương” về việc liên quan đến mâu thuẫn giữa K và K1. Do nhóm Facebook này ngoài K và K1 thì còn có P, Trần Nguyễn Trọng T, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A là thành viên nên P, T, P1, Quốc A đều biết nội dung tin nhắn cãi nhau giữa K và K1. Trong lúc nhắn tin cãi nhau, K1 hẹn với K vào 23 giờ ngày 27/8/2024 đến khu vực gần trường Trung học cơ sở Hà Huy Tập thuộc khu phố 3, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết để giải quyết mâu thuẫn thì K đồng ý.

Sau khi hẹn nhau với K1, K nhắn tin cho Quốc A hỏi mượn 02 cây dao tự chế để đi giải quyết mâu thuẫn với K thì Quốc A đồng ý. Lúc này T nhắn tin hỏi K đang ở đâu thì K trả lời đang uống nước mía cùng với P ở phường Xuân An nên T chạy xe mô tô đến chỗ K và P. Sau đó, K cùng P, T đến nhà Quốc A ở khu phố 2, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết để lấy 02 cây dao mà K đã nhắn tin mượn của Quốc A trước đó. Sau khi lấy dao, P chở K cầm 01 con dao, Quốc A chở T cầm 01 con dao,

tất cả cùng đi đến chỗ hẹn với K1. Trên đường đi thì cả nhóm gặp P1 nên K và P1 cùng đi đến chỗ hẹn thì P1 đồng ý. Sau khi đến điểm hẹn thì K1 nhắn tin cho K nói không có xe đến nên K nhờ P1 đi đến nhà K1 chờ K1 đến chỗ hẹn. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, P1 chở K1 đến, K1 mang theo 01 cây kiếm tự chế. Do thấy cây kiếm của K1 dài hơn 02 cây dao mà mình mang tới nên K đề nghị K1 dùng 02 cây dao của K. K1 thấy dao mà K mang tới có một cây có lưỡi màu trắng sắc hơn và một cây có lưỡi màu đen cùn hơn nên K1 không đồng ý. K1 đề nghị K và K1 mỗi người lùi lại 05 bước rồi nhờ T đứng giữa cầm 02 cây dao mà K mang tới hô đếm từ 1 đến 3 rồi ném vào khoảng giữa của K và K1, người nào giành được cây dao nào thì sử dụng cây dao đó thì T đồng ý. T cầm 02 cây dao lên, đếm từ 1 đến 3 rồi ném 02 cây dao vào khoảng giữa K1 và K thì K giành được cây dao có lưỡi màu trắng (sắc hơn) và xông vào chém vào người K1, K1 giơ tay trái lên đỡ thì bị K chém trúng 02 nhát vào tay trái. Khi thấy K chém trúng K1 thì T vào ôm K lại, đồng thời K1 nói “tao thua” nên K dừng lại. Lúc này Quốc A chở K1 đến bệnh viện đa khoa An Phước cấp cứu, còn P chở K và T về nhà, còn P1 mang tất cả hung khí về nhà P1 cất giấu.

Ngày 28/8/2024, ông Nguyễn Ngọc M là cha ruột của Hoàng Nguyễn Đăng K1 đến Công an phường Đức Long trình báo sự việc. Quá trình điều tra, K, P1, T, P và Quốc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 766/KLTTCT-TTGDYKPYBT ngày 25/9/2024 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận:

Các kết quả chính:

- Vết thương – chấn thương mặt sau khuỷu tay trái, gãy hở móm khuỷu trái, gãy mất một phần lõi cầu trong xương cánh tay trái, đứt thần kinh trụ trái, đứt gân gấp cổ tay trụ trái đã được phẫu thuật điều trị hiện khớp khuỷu trái gấp duỗi được, đứt thần kinh trụ hiện tổn thương mức độ rất nặng; để lại sẹo vết thương kích thước: (10,5 x 0,1) cm, sẹo vết mổ kích thước (8 x 0,1)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 6% + 21% + 2% + 2%.

- Vết thương mất da 1/3 dưới mặt trước – trong cẳng tay trái đã được điều trị hiện chưa lành, kích thước (6,5 x 3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

- Vết thương gan bàn tay trái đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước (6 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hoàng Nguyễn Đăng K1 tại thời điểm giám định là 32%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Các vết thương do vật sắc gây ra.

+ Vết thương mặt sau khuỷu tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động rất mạnh; Vết thương cẳng tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế có năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động nhẹ; Vết thương gan bàn tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động trung bình.

+ Hiện không xác định cổ tạt.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 kiếm tự chế dài 54 cm, lưỡi kiếm bằng kim loại màu trắng, cán làm bằng nhựa màu nâu - đen; 01 dao tự chế dài 46 cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng đen, cán dao làm bằng gỗ màu vàng và 01 dao tự chế dài 48 cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, cán dao làm bằng gỗ màu đen thu giữ từ Đỗ Tuấn P1, Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để bảo quản, chờ xử lý.

Về dân sự: Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Hoàng Nguyễn Đăng K1 số tiền 40.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích và tiền tổn thất về tinh thần. Bị hại K1 không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho K, T, P, P1 và Quốc A.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSPT-HS ngày 27/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

1. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Duy K từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Nguyễn Trọng T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lê Thành P từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Tuấn P1 từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Quốc A từ 04 năm 06 tháng đến 04 năm 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 158/2024/HS-ST ngày 29/7/2024, về tội “Gây rối trật tự công cộng” và Bản án số 166/2024/HS-ST ngày 15/8/2024 về tội “Gây rối trật tự công cộng” của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết. Buộc Nguyễn Quốc A phải chấp hành hình phạt chung của các bản án.

2. Người bào chữa của các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 tranh luận các nội dung sau: Các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 lúc phạm tội chưa đủ 18 tuổi, các bị cáo đều không nhận được sự quan tâm và giáo dục của gia đình, đồng thời trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Chương XII của Bộ luật Hình sự và Luật Tư pháp người chưa thành niên cho các bị cáo.

3. Các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 27/8/2024 tại khu vực trước trường Trung học cơ sở Hà Huy Tập thuộc khu phố 3, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên Hoàng Nguyễn Đăng K1 nhắn tin cho Nguyễn Duy K hẹn gặp nhau. Nguyễn Duy K cùng Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A mang theo 1 cây dao tự chế dài 46 cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng đen, cán dao làm bằng gỗ màu vàng và 01 cây dao tự chế dài 48 cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, cán dao làm bằng gỗ màu đen. Hoàng Nguyễn Đăng K1 mang theo 01 kiếm tự chế dài 54 cm, lưỡi kiếm bằng kim loại màu trắng, cán làm bằng nhựa màu nâu - đen đến để giải quyết mâu thuẫn. K1 đề nghị K và K1 mỗi người lùi lại 05 bước rồi nhờ T đứng giữa cầm 02 cây dao mà K mang tới hô đếm từ 1 đến 3 rồi ném vào khoảng giữa của K và K1, người nào giành được cây dao nào thì sử dụng cây dao đó. Sau khi T ném dao thì Nguyễn Duy K chém trúng 02 nhát vào tay trái của Hoàng Nguyễn Đăng K1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%. K1 chém lại K 01 nhát nhưng không gây thương tích gì.

Các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà K đã dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm trực tiếp thực hiện hành vi chém gây thương tích cho Hoàng Nguyễn Đăng K1. T, P, P1 và Quốc A có vai trò giúp sức cho K, trong đó: Quốc A cho K mượn 02 cây dao tự chế, P chở K tới chỗ hẹn, P1 giúp K chở K1 tới chỗ hẹn, T có hành vi tung dao lên cho K1 và K chọn để chém nhau, gây thương tích cho K1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32% nên đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo gây ra, cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo biết tuân theo pháp luật và cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] *Đánh giá về nhân thân của các bị cáo:* Lê Thành P và Đỗ Tuấn P1 nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T khi thực hiện

hành vi phạm tội trong vụ án các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này thì các bị cáo còn tiếp tục thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng trong vụ án khác, hiện đã bị khởi tố; Nguyễn Quốc A hiện đang chấp hành án tại Trại giam Sông Cái - Bộ Công an.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên có căn cứ cho các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ông Trần Văn T2 (là cha ruột của bị cáo T) cung cấp tài liệu là Đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương vào ngày 24/6/2025 thể hiện: gia đình ông T2 có 7 liệt sĩ và có bà ngoại là bà Phạm Thị Ngu được phong tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam Anh Hùng nên có căn cứ cho bị cáo Trần Nguyễn Trọng T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] *Về hình phạt*: Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp với quy định pháp luật.

Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P và Đỗ Tuấn P1 phạm tội khi đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 101 quy định tại Chương XII của Bộ luật Hình sự và Luật Tư pháp người chưa thành niên để xem xét về hình phạt đối với các bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải tuyên cho các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc và cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Ngày 25/9/2024, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 13/2024/QĐ-CA tổng hợp hình phạt chung của Bản án số 166/2024/HSST ngày 15/8/2024 và Bản án số 158/2024/HSST ngày 29/7/2024 cùng của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, buộc bị cáo Nguyễn Quốc A phải chấp hành hình phạt là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành

hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt trên.

[7] *Về xử lý vật chứng*: 01(một) kiếm tự chế dài 54 cm; lưỡi kiếm bằng kim loại, màu trắng; cán làm bằng nhựa, màu nâu - đen; 01(một) dao tự chế dài 46 cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, màu trắng đen; cán dao làm bằng gỗ, màu vàng và 01(một) dao tự chế dài 48 cm; lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen; cán dao làm bằng gỗ, màu đen. Đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Hoàng Nguyễn Đăng K1 không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] *Về các vấn đề khác*: Đối với ý kiến bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P và Đỗ Tuấn P1 về việc đề nghị áp dụng quy định tại Luật Tư pháp người chưa thành niên để xem xét về hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101, Chương XII Bộ luật Hình sự; Điều 119 và khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên (đối với các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P và Đỗ Tuấn P1).

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 56 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Quốc A).

- Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy K **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyễn Trọng T **02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành P **02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Tuấn P1 **02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc A **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng** tù. Tổng hợp với hình phạt **03 (ba) năm 03 (ba) tháng** tù tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 13/2024/QĐ-CA ngày 25/9/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc A phải chấp hành là **07 (bảy) năm 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2024.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) kiếm tự chế dài 54 cm; lưỡi kiếm bằng kim loại, màu trắng; cán làm bằng nhựa, màu nâu - đen;

- 01 (một) dao tự chế dài 46 cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, màu trắng đen; cán dao làm bằng gỗ, màu vàng;

- 01 (một) dao tự chế dài 48 cm; lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen; cán dao làm bằng gỗ, màu đen.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 144 ngày 03/4/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Duy K, Trần Nguyễn Trọng T, Lê Thành P, Đỗ Tuấn P1 và Nguyễn Quốc A, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/6/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Chi cục THADS thành phố Phan Thiết;
- Cơ quan THAHS thành phố Phan Thiết;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hoàng Thị Thùy Dung